

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát thường mặc áo giáp đại công đức như thế, tất cả hữu tình đều nên kính lễ.

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát vì hữu tình mà mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn thì giống như vì hư không mà mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát vì muốn thành thực giải thoát cho hữu tình mà mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn thì giống như vì thành thực giải thoát cho hư không mà mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát vì tất cả pháp mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn thì giống như vì hư không mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát vì cứu vớt chúng sanh ra khỏi khổ sanh tử mà mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn thì giống như vì đem hư không để chỗ cao hơn mà mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát được thế lực đại tinh tấn dũng mãnh, vì loài hữu tình như hư không nên sớm thoát khỏi sanh tử, hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát được thần lực bất tư nghì, không gì sánh bằng, vì tánh hải của các pháp như hư không nên mặc áo giáp công đức hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát rất hùng mạnh, vì sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề như hư không nên mặc áo giáp công đức chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát vì sự thành thực giải thoát, lợi lạc an vui cho các loài hữu tình như hư không, nên siêng tu khổ hạnh, muốn chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Việc đó thật hiếm có. Vì sao?

Bạch Thế Tôn! Giả sử trong khắp tam thiên đại thiên thế giới, có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhiều như rừng, tre, mè, lau, mía, trải qua một kiếp, hoặc hơn một kiếp, thường thuyết pháp và độ vô lượng, vô biên hữu tình vào Niết-bàn rốt ráo an vui, nhưng cõi hữu tình không thêm, không bớt. Vì sao? Vì các loài hữu tình không có tánh, viễn ly vậy.

Bạch Thế Tôn! Giả sử tất cả thế giới trong mười phương có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhiều như rừng, tre, mè, lau, mía, trái qua một kiếp, hoặc hơn một kiếp, thường thuyết pháp và độ vô lượng, vô biên hữu tình vào Niết-bàn rốt ráo an vui, nhưng cõi hữu tình không thêm, không bớt. Vì sao? Vì các loài hữu tình không có tánh, viển ly vậy.

Bạch Thế Tôn! Do đó nên con mới nói: Các Đại Bồ-tát vì sự thành thực giải thoát, lợi lạc an vui cho các loài hữu tình như hư không nên siêng tu khổ hạnh, để chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Việc đó thật hiếm có.

Khi ấy, trong hội chúng có một Bí-sô thâm nghĩ: Ta nên kính lễ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Tuy trong đó không có sự sanh diệt của các pháp, nhưng có giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn có thể đắc được. Cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề có thể đắc được. Cũng có hạnh Đại Bồ-tát có thể đắc được. Cũng có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có thể đắc được. Cũng có chúng Đại Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có thể đắc được. Cũng có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo có thể đắc được. Cũng có chư Phật chuyển bánh xe diệu pháp, làm cho các hữu tình được lợi ích an vui có thể đắc được.

Đức Phật biết ý nghĩ ấy liền bảo:

- Này Bí-sô! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như ý nghĩ của ông, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, màu nhiệm, khó lường, tuy chẳng có pháp nhưng cũng chẳng phải không có pháp.

Lúc ấy, trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện:

- Thưa Đại Đức! Đại Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa phải học như thế nào?

Thiện Hiện đáp:

- Này Kiều-thi-ca! Đại Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa, phải tinh tấn tu học như hư không.

Trời Đế Thích thưa đức Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thiện nam tử, thiện nữ nơn nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa lắng lòng nghe, suy nghĩ, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy như lý và ghi chép, giải thích làm cho lưu bố rộng rãi, con phải bảo hộ họ như thế nào?

Khi ấy, Thiện Hiện hỏi Đế Thích:

- Kiều-thi-ca! Ông thấy pháp có thể bảo hộ chẳng?

Trời Đế Thích đáp:

- Không, thưa Đại đức! Tôi không thấy pháp có thể bảo hộ được.

Thiện Hiện bảo:

- Kiền-thi-ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào y lời Phật dạy, an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là bảo hộ. Thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa thường không xa lìa, nên biết cho dù tất cả nhơn phi nhơn (người chẳng phải người) rình tìm lỗi lầm của người đó để phá hoại chắc không thể được.

Kiền-thi-ca! Nếu muốn bảo hộ thiện nam tử, thiện nữ nhơn an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì chẳng khác với người phát tâm siêng năng bảo hộ hư không.

Kiền-thi-ca! Nếu muốn bảo hộ thiện nam tử, thiện nữ nhơn tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì thêm nhọc nhằn, luống uổng không ích gì.

Kiền-thi-ca! Ý ông thế nào? Có người nào thường bảo hộ huyễn, mộng, âm vang, ảnh tượng, ánh sáng, sóng nắng và việc biến hóa thành Tầm hương (cảnh tượng không thật) không?

Trì Đế Thích đáp:

- Thưa Đại Đức! Không!

Thiện Hiện bảo:

- Kiền-thi-ca! Muốn bảo hộ thiện nam tử, thiện nữ nhơn tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy, chỉ thêm nhọc nhằn, luống uổng không có ích gì.

Kiền-thi-ca! Ý ông thế nào? Có người nào thường bảo hộ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và những việc biến hóa của Phật không?

Trì Đế Thích đáp:

- Thưa Đại đức! Không!

Thiện Hiện bảo:

- Kiền-thi-ca! Muốn bảo hộ thiện nam tử, thiện nữ nhơn tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy, chỉ thêm nhọc nhằn, luống uổng không có ích gì.

Kiền-thi-ca! Ý ông thế nào? Có người nào thường bảo hộ pháp giới, pháp tánh, chơn như, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới hư không chẳng?

Trì Đế Thích đáp:

- Thưa Đại đức! Không!

Thiện Hiện bảo:

- Kiền-thi-ca! Muốn bảo hộ thiện nam tử, thiện nữ nơn tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lại như vậy, chỉ thêm nhọc nhằn, luống uổng không có ích gì.

Trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện:

- Thưa Đại đức! Vì sao khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù biết các pháp như huyền mộng, âm vang, ảnh tượng, ánh sáng, sóng nắng, như việc biến hóa thành Tầm hương nhưng Đại Bồ-tát ấy chẳng chấp là huyền mộng, là âm vang, là ảnh tượng, là ánh sáng, là sóng nắng, là việc biến hóa thành Tầm hương; cũng chẳng chấp do huyền cho đến do thành Tầm hương; cũng chẳng chấp thuộc huyền cho đến thuộc thành Tầm hương; cũng chẳng chấp nương huyền cho đến nương thành Tầm hương?

Thiện Hiện đáp:

- Kiền-thi-ca! Khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là sắc, là thọ, tướng, hành, thức; cũng chẳng chấp do sắc, do thọ, tướng, hành, thức; cũng chẳng chấp thuộc sắc, thuộc thọ, tướng, hành, thức; cũng chẳng chấp nương sắc, nương thọ, tướng, hành, thức. Như vậy, cho đến chẳng chấp là trí nhất thiết, là trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng chẳng chấp do trí nhất thiết, do trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng chẳng chấp thuộc trí nhất thiết, thuộc trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng chẳng chấp nương trí nhất thiết, nương trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Khi Đại Bồ-tát này tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù biết các pháp như huyền cho đến như thành Tầm hương mà thường chẳng chấp là huyền cho đến là thành Tầm hương; cũng chẳng chấp do huyền cho đến do thành Tầm hương; cũng chẳng chấp thuộc huyền cho đến thuộc thành Tầm hương; cũng chẳng chấp nương huyền cho đến nương thành Tầm hương.

Khi ấy, nhờ năng lực oai thần của đức Phật nên trong tam thiên đại thiên thế giới, chư thiên cõi Tứ đại vương cho đến Tịnh cư thiên đều dùng thiên hoa, bột trầm hương đàn từ xa rải lên đức Phật, đi đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân Ngài rồi đứng sang một bên. Và cũng nhờ thần lực của đức Phật nên chư thiên thấy ngàn cõi Phật ở phương Đông đều có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, ý nghĩa phẩm loại, danh tự đều đồng như đây. Bí-sô đứng đầu thỉnh hỏi Bát-nhã ba-la-mật-đa đều tên là Thiện Hiện. Đứng đầu Thiên chúng hỏi Bát-nhã ba-la-mật-đa đều tên là Đế Thích.

Phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên dưới cũng lại như vậy.

Đức Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát Từ Thị khi chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cũng ở nơi đây tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chư Phật vị lai trong hiện kiếp này, cũng ở nơi đây tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát Từ Thị khi chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác sẽ dùng các hành tướng trạng của pháp gì để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Đức Phật đáp:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát Từ Thị khi chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sẽ dùng sắc chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy, cho đến dùng trí nhất thiết chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải thường, chẳng phải vô thường để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Dùng sắc chẳng phải lạc, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải lạc, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy, cho đến dùng trí nhất thiết chẳng phải lạc, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải lạc, chẳng phải khổ để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Dùng sắc chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy, cho đến dùng trí nhất thiết chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Dùng sắc chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy, cho đến dùng trí nhất thiết chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Dùng sắc chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy, cho đến dùng trí nhất thiết chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng

chẳng phải buộc, chẳng phải mở để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Dùng sắc chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Như vậy, cho đến dùng trí nhất thiết chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại để tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại hỏi:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát Từ Thị khi chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác sẽ chứng pháp gì và nói pháp gì?

Đức Phật đáp:

- Nay Thiện Hiện! Khi Đại Bồ-tát Từ Thị đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác sẽ chứng sắc thanh tịnh rốt ráo và nói sắc thanh tịnh rốt ráo; chứng thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh rốt ráo và nói thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh rốt ráo. Cho đến chứng trí nhất thiết thanh tịnh rốt ráo và nói trí nhất thiết thanh tịnh rốt ráo; chứng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thanh tịnh rốt ráo và nói trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thanh tịnh rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại hỏi:

- Bạch Thế Tôn! Như vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa do đâu được thanh tịnh?

Đức Phật đáp:

- Nay Thiện Hiện! Sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Cho đến trí nhất thiết thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

- Bạch Thế Tôn! Vì sao sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh? Cho đến vì sao trí nhất thiết thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh? Trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

Đức Phật đáp:

- Nay Thiện Hiện! Sắc không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh; sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức không sanh, không diệt, không

nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Cho đến trí nhất thiết không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh; trí nhất thiết thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Này Thiện Hiện! Hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

- Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

- Này Thiện Hiện! Hư không không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh nên thanh tịnh. Hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Này Thiện Hiện! Sắc không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Như vậy, cho đến trí nhất thiết không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

- Bạch Thế Tôn! Vì sao sắc không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Như vậy, cho đến vì sao trí nhất thiết không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

Đức Phật đáp:

- Này Thiện Hiện! Sắc không thể nắm giữ nên không nhiễm ô; sắc không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức không thể nắm giữ nên không nhiễm ô; thọ, tưởng, hành, thức không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Như vậy, cho đến trí nhất thiết không thể nắm giữ nên không nhiễm ô; trí nhất thiết không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh. Trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không thể nắm giữ nên không nhiễm ô; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Hư không không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

- Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

- Nay Thiện Hiện! Hư không không thể nắm giữ nên không nhiễm ô. Hư không không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Hư không chỉ là lời nói giả nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

- Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không chỉ là lời nói giả nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

- Nay Thiện Hiện! Như nung vào hư không mà có tiếng vang hiện hữu, chỉ là lời nói giả. Chỉ là lời nói giả nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Hư không không thể nói nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

- Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không không thể nói nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

- Nay Thiện Hiện! Sự của hư không không thể nói được, nên không thể nói. Do đó nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Hư không không thể đắc nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

- Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không không thể đắc nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

- Nay Thiện Hiện! Sự của hư không không đắc được nên không thể đắc. Do đó nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Tất cả pháp không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

- Bạch Thế Tôn! Vì sao tất cả pháp không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

- Nay Thiện Hiện! Tất cả pháp thanh tịnh rốt ráo nên không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh. Do đó nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thiện nam tử, thiện nữ nọ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa mà lắng lòng nghe, suy nghĩ, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy như lý và ghi chép, giải thích làm cho lưu bố rộng rãi thì mắt, tai, mũi, lưỡi của họ đều không bị bệnh, thân thể mập mạp, chẳng suy yếu, cũng chẳng chết oan, thường được vô lượng trăm ngàn thiên thần cung kính, vây quanh theo dõi bảo hộ. Vào ngày mồng tám, ngày mười bốn và ngày rằm của tháng có trăng và không trăng, các thiện nam tử, thiện nữ này đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa, thiên chúng của Tứ đại vương cho đến Tịnh cư thiên đều đến chỗ



Pháp sư này nghe và thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhờ đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa trong vô lượng đại tập hội, nên thiện nam tử, thiện nữ npon này được vô lượng, vô số, vô biên công đức thù thắng không thể nghĩ bàn, không thể tính lường.

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Thiện nam tử, thiện nữ npon nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa đây, lắng lòng nghe, suy nghĩ, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy như lý và ghi chép, giải thích làm cho lưu bố rộng rãi thì mắt, tai, mũi, lưỡi của họ đều không bị bệnh, thân thể mập mạp, chẳng suy yếu, cũng chẳng chết oan, thường được vô lượng trăm ngàn thiên thần cung kính, vây quanh theo dõi bảo hộ; trong sáu ngày trai, các thiện nam tử, thiện nữ này đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa, thiên chúng của Tứ đại vương cho đến Tịnh cư thiên đều đến chỗ Pháp sư này nghe và thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhờ đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa trong vô lượng đại tập hội, nên thiện nam tử, thiện nữ npon này được vô lượng, vô số, vô biên công đức thù thắng không thể nghĩ bàn, không thể tính lường. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa là cửa báu lớn.

Do Bát-nhã ba-la-mật-đa là cửa báu lớn nên làm cho vô lượng, vô số hữu tình ra khỏi địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ; vô lượng, vô số, vô biên trời, rồng, Dược-xoa, npon phi npon (người chẳng phải người) thoát khỏi những hoạn nạn nghèo khổ; vô lượng, vô số, vô biên loài hữu tình: Đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ được giàu sang, an vui; vô lượng, vô số, vô biên loài hữu tình: Thiên chúng của Tứ đại vương cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ được giàu sang, an vui; vô lượng, vô số, vô biên loài hữu tình: Quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác Bồ-đề được tự tại an vui. Vì sao?

Nay Thiện Hiện! Vì trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này rộng nói khai thị mười thiện nghiệp đạo; bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không; mười lực Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vô lượng công đức quý báu như vậy. Vô lượng, vô số hữu tình tu học trong đó, được sanh vào đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Vô lượng, vô số hữu tình tu học trong đó được sanh lên làm thiên chúng cõi Tứ đại vương cho đến cõi trời Phi tướng phi phi tướng xứ. Vô lượng, vô số hữu tình tu học trong đó đắc quả Dự lưu, Nhất lai,

Bất hoàn, A-la-hán. Vô lượng, vô số hữu tình tu học trong đó được quả Độc giác Bồ-đề. Vô lượng, vô số hữu tình tu học trong đó được nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, được chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Này Thiện Hiện! Nhờ vậy, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa được gọi là Đại bảo tạng. Công đức quý báu của thế gian và xuất thế gian đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà xuất hiện.

Thiện Hiện! Đại bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng nói một chút pháp nào là hữu sanh, hữu diệt, hữu nhiễm, hữu tịnh, hữu thủ, hữu xả. Vì sao? Vì không có một chút pháp nào là có sanh, có diệt, có nhiễm, có tịnh, có thủ, có xả.

Này Thiện Hiện! Trong Đại bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, không nói có pháp thiện, phi thiện, hữu ký, vô ký, thế gian, xuất thế gian, hữu lậu, vô lậu, hữu vi, vô vi. Do đó, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế được gọi là vô sở đắc Đại pháp bảo tạng.

Này Thiện Hiện! Trong Đại bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng nói có một chút pháp nào là thường nhiễm ô. Vì sao? Vì không có một chút pháp nào có thể nhiễm ô, nên cũng không có một chút pháp nào có thể nhiễm Đại pháp bảo tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì pháp thường nhiễm ô bất khả đắc.

Thiện Hiện! Do đó, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa được gọi là vô nhiễm ô Đại pháp bảo tạng.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có tướng, không có phân biệt, không có đắc, không hý luận như vậy: Ta thường tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì Đại Bồ-tát này mới là như thật tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, và cũng thường gần gũi lễ lạy chư Phật. Từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, thường cúng dường, cung kính, tôn trọng, tán thán chư Phật. Khi đạo đến cõi Phật, khéo dùng tướng kia để nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, và tu các hạnh Đại Bồ-tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Thiện Hiện! Đối với tất cả pháp, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng có tự tại cũng chẳng phải không có tự tại, không lấy, không bỏ, không sanh, không diệt, không cấu, không tịnh, không thêm, không bớt.

Này Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng phải quá khứ, hiện tại, vị lai, không đến cõi Dục, không bỏ cõi Dục, không trụ cõi Dục; không đến cõi Sắc, không bỏ cõi Sắc, không trụ cõi Sắc; không đến cõi Vô sắc, không bỏ cõi Vô sắc, không trụ cõi Vô sắc.

Này Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không cho cũng không bỏ. Đối với pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không cũng không cho, không bỏ. Đối với bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo không cho, cũng không bỏ. Đối với mười lục Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không cho, cũng không bỏ. Đối với quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề không cho, cũng không bỏ. Đối với Chánh tánh ly sanh của các Bồ-tát cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không cho, cũng không bỏ. Đối với trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không cho, cũng không bỏ.

Này Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế đối với pháp Di sanh không cho, cũng không bỏ. Đối với pháp Dự lưu cho đến pháp A-la-hán không cho, cũng không bỏ. Đối với pháp Độc giác không cho, cũng không bỏ. Đối pháp Bồ-tát không cho, cũng không bỏ. Đối với pháp chư Phật không cho, cũng không bỏ.

Này Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế không cho pháp Thanh văn, không bỏ pháp Di sanh; không cho pháp Độc giác, không bỏ pháp Thanh văn; không cho pháp chư Phật, không bỏ pháp Độc giác; không cho pháp vô vi, không bỏ pháp hữu vi. Vì sao? Vì Như Lai xuất thế hay không xuất thế, các pháp ấy thường không biến đổi, pháp tánh, pháp giới, pháp định, pháp trụ cũng không khác.

Khi ấy, vô lượng trăm ngàn Thiên tử trụ trong hư không hớn hờ vui mừng, dùng nhiều thứ hoa trời như: Hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen vàng, hoa vi diệu âm và các bột hương tung lên đức Phật, và cùng vui vẻ xướng: Ngày nay, chúng ta ở châu Thiệm-bộ, thấy đức Phật chuyển bánh xe diệu pháp, trong đó có vô lượng trăm ngàn Thiên tử nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, đều chứng đắc Vô sanh pháp nhẫn.

Đức Phật bảo Thiện Hiện:

- Này Thiện Hiện! Bánh xe pháp như thế chẳng phải quay lần thứ nhất, cũng chẳng phải quay lần thứ hai. Vì sao? Vì đối với tất cả pháp, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế không bị chuyển, nên không bị hoàn diệt, xuất hiện ở thế gian chỉ vì các pháp không có tánh, tự tánh rỗng không.

Cụ thọ Thiện Hiện hỏi:

- Bạch Thế Tôn! Vì các pháp nào vô tính tự tính Không, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với các pháp không bị chuyển, cũng không bị hoàn diệt, xuất hiện ở thế gian.

Đức Phật đáp:

- Nay Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa, tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; cho đến bồ thí Ba-la-mật-đa, tánh bồ thí Ba-la-mật-đa là không. Do pháp nội Không, tánh pháp nội Không là không, cho đến pháp vô tính tự tính Không, tánh pháp vô tính tự tính Không là không. Bốn niệm trụ, tánh bốn niệm trụ là không, cho đến tám chi thánh đạo, tánh tám chi thánh đạo là không. Mười lục Phật, tánh mười lục Phật là không, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tánh mười tám pháp Phật bất cộng là không. Trí nhất thiết, tánh trí nhất thiết là không. Trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, tánh trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là không. Dị sanh tánh, tánh Dị sanh tánh là không. Quả Dự lưu, tánh quả Dự lưu là không, cho đến quả A-la-hán, tánh quả A-la-hán là không. Độc giác Bồ-đề, tánh Độc giác Bồ-đề là không. Tất cả hạnh Bồ-tát, tánh tất cả hạnh Bồ-tát là không. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, tánh Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật là không.

Nay Thiện Hiện! Vì các pháp đó không có tánh, tự tánh rỗng không nên Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tất cả pháp, không bị lưu chuyển cũng không bị hoàn diệt mà xuất hiện ở thế gian.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế của các Đại Bồ-tát là đại Bát-nhã ba-la-mật-đa, thông đạt được tự tánh không của tất cả pháp. Tuy đạt được tự tánh không của tất cả pháp nhưng các Đại Bồ-tát vẫn nương Bát-nhã ba-la-mật-đa này để chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển bánh xe diệu pháp, độ vô lượng chúng sanh. Tuy chứng Bồ-đề nhưng không có chỗ chứng, vì pháp chứng hay chẳng chứng không thể đắc. Tuy chuyển bánh xe pháp, nhưng không có chỗ, vì pháp lưu chuyển, pháp hoàn diệt không thể đắc. Tuy độ hữu tình nhưng không có chỗ độ, vì pháp thấy hay không thấy không thể đắc.

Bạch Thế Tôn! Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, việc chuyển bánh xe pháp đều không thể đắc, vì tất cả pháp vốn không sanh nên năng chuyển sở chuyển đều không thể đắc. Vì sao? Vì trong pháp không, vô tướng, vô nguyện không có pháp năng lưu chuyển, năng hoàn diệt, nên pháp tánh lưu chuyển, hoàn diệt không thể đắc.

Bạch Thế Tôn! Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này thường tuyên thuyết, khai thị phân biệt rõ ràng như thế, làm cho dễ ngộ nhập thì gọi là khéo thanh tịnh thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Trong đây đều không có người nói, người thọ và pháp được nói. Đã không có người nói, người thọ và pháp, nên những người năng chứng cũng bất khả đắc.

Không có người chứng nên cũng không có người đấng được Niết-bàn. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, khéo thuyết pháp thì cũng không có phước điền, vì người thí, người nhận và vật thí đều là tánh Không. Phước điền không, nên phước cũng là tánh không. Biểu tướng, danh ngôn đều bất khả đắc. Vì thế nên gọi là Đại Ba-la-mật-đa.